

Bản án số: 02/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 27-02-2020

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Đảo;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Hành;

Bà Trần Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 129/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-DS, ngày 12 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

Bị đơn: Anh Phùng Như H, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về quan hệ hôn nhân:

Trong nội dung Đơn xin ly hôn, Bản tự khai, ý kiến trình bày tại phiên hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn - chị Đỗ Thị L trình bày: Chị (L) và anh Phùng Như H yêu nhau, kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình vào ngày 14/01/2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống chung với bố mẹ anh H tại thôn V, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Thời gian chung sống hạnh phúc được khoảng gần 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H đánh đập Chị, không quan tâm đến vợ con. Do không chấp nhận được cảnh sống chung nên Chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thôn V, xã

V sinh sống từ tháng 10 năm 2019, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Hiện nay, xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, không thể trở lại chung sống cùng nhau nên giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Phùng Như H.

+ Ý kiến Bị đơn - anh Phùng Như H: Tại Bản tự khai, ý kiến trình bày tại phiên hòa giải và tại phiên tòa, Anh (H) nhất trí về việc kết hôn và quá trình chung sống vợ chồng như chị L đã trình bày, còn về nguyên nhân mâu thuẫn là do Anh có đánh đập chị L do chị L ham chơi, không chăm lo việc gia đình nhưng vợ chồng chưa có mâu thuẫn gì lớn, đề nghị chị L cho Anh cơ hội để Anh sửa chữa thiếu sót; thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không nhất trí ly hôn.

Về con chung: Chị Đỗ Thị L và anh Phùng Như H thống nhất có 02 con chung là Phùng Khánh D, sinh ngày 10/7/2014 và Phùng Đỗ Trà M, sinh ngày 08/11/2016; hiện hai cháu đang ở với anh H. Chị L trình bày, giữ nguyên nguyện vọng muốn được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Phùng Khánh D, giao cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phùng Đỗ Trà M sau khi ly hôn. Anh H trình bày, giữ nguyên nguyện vọng nếu Tòa án xử ly hôn thì Anh muốn được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Phùng Đỗ Trà M; giao con Phùng Khánh D cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào có yêu cầu cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung:

Nguyên đơn (chị Đỗ Thị L) không yêu cầu giải quyết, Bị đơn (anh Phùng Như H) không có đơn yêu cầu giải quyết; hai bên đương sự thống nhất, giữ nguyên lời khai không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án và thủ tục tố tụng:

- Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình về việc ly hôn; Bị đơn có địa chỉ cư trú tại xã V, thuộc huyện Q, tỉnh Quảng Bình nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Đối với yêu cầu ly hôn: Chị Đỗ Thị L và anh Phùng Như H chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quan hệ vợ chồng giữa chị Đỗ Thị L và anh Phùng Như H đã đến mức căng thẳng, Nguyên đơn mong muốn được ly hôn, Tòa án tiến hành hòa giải

đoàn tụ nhưng không thành, Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn và giữ nguyên lời khai, ý kiến đã trình bày tại Tòa án. Bị đơn không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của Nguyên đơn. Vợ chồng đã ly thân, tình cảm vợ chồng chị L với anh H không còn. Xét thấy tình trạng quan hệ vợ chồng không thể cải thiện được, cả hai bên đều đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng làm cho vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng, quan hệ hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn, áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình để xử cho ly hôn giữa chị Đỗ Thị L và anh Phùng Như H.

Đối với việc nuôi con chung: Chị Đỗ Thị L và anh Phùng Như H có 02 con, đều chưa đủ 07 tuổi. Căn cứ ý kiến, nguyện vọng của các bên, chấp nhận ý kiến của các bên đương sự, giao cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phùng Khánh D; giao cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phùng Đỗ Trà M sau khi ly hôn là hợp lý; các bên có nghĩa vụ, quyền về việc nuôi con theo quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình và theo quy định của pháp luật. Việc đương sự không bên nào yêu cầu cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn xét thấy hợp lý nên không phải giải quyết. Các bên có quyền yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đối với quan hệ tài sản chung: Không có đương sự yêu cầu giải quyết về việc phân chia tài sản chung nên không phải xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Đỗ Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 244; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn, cho ly hôn giữa chị Đỗ Thị L và anh Phùng Như H.

2. *Về quan hệ con chung:* Áp dụng các điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình. Xử: Giao cho chị Đỗ Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phùng Khánh D; giao cho anh Phùng Như H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phùng Đỗ Trà M; không bên nào phải cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn. Các bên có nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; có nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình và theo quy định khác của pháp luật.

3. *Về tài sản chung*: Không có đương sự yêu cầu nên không phải giải quyết.

4. *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án chị Đỗ Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Số tiền án phí chị Đỗ Thị L phải nộp được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số AA/2017/0004844, ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THADS H.Q;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Mậu Đảo